

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số:54/2020/HS-ST
Ngày:12/11/2020.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Q.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công H, ông Hoàng Quốc T.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh năm 1958 tại xã G, huyện G, tỉnh N, tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Xóm 1, xã G, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng, trình độ văn hóa: 7/10, con ông Nguyễn Văn S và bà Vũ Thị K, có vợ là Hà Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 10/12/1993, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 09 tháng tù giam về tội “*Cưỡng đoạt tài sản công dân*”. Chấp hành xong bản án ngày 26/11/1999.

- Ngày 24/11/1998 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng, về tội “*Cướp tài sản công dân*”. Chấp hành xong bản án ngày 24/11/2001.

- Ngày 20/12/1997, Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Cố ý gây thương tích; Gây rối trật tự công cộng*”.

- Ngày 26/4/2012, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 18 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong bản án ngày 06/02/2013.

- Ngày 26/10/2018 bị Đoàn Công an G - Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt “*Cảnh cáo*” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Văn B, sinh năm sinh năm 1961. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm 1, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1993. Có mặt.

Trú tại: Xóm 4, xã G, huyện G, tỉnh N.

3. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1988. Có mặt

Trú tại: Xóm 4, xã G, huyện G, tỉnh N.

4. Ông Lê Xuân Q, sinh năm sinh năm 1962. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm 1, xã G, huyện G, tỉnh N.

5. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Trú tại: Số 114, đường D, phố 13, phường V, thành phố N, tỉnh N.

Người làm chứng: Bà Hà Thị H có mặt, anh Trần Ngọc T, ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị H đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/8/2020, Nguyễn Văn H đến nhà anh Lê Văn Hưng, sinh năm 1972, trú tại xóm 1, xã G, huyện G (là hàng xóm) để uống rượu. Sau khi uống rượu, khoảng 10 giờ cùng ngày, H về đến nhà thấy thì vợ là chị Hà Thị H, sinh năm 1964 và con trai là anh Nguyễn Đức Hảo, sinh năm 1991 đang dọn cơm chuẩn bị bữa trưa tại phòng khách của gia đình; H chửi bới, dùng bát, đĩa ném đuổi đánh mẹ con chị H rồi ngồi ăn cơm một mình. Chị H chạy ra ngoài nhờ người dân báo chính quyền đến giải quyết. Nhận được thông tin về sự việc trên, ông Bùi Văn B, sinh năm 1961, trú tại xóm 1, xã G - là Trưởng thôn và ông Lê Xuân Q, sinh năm 1962 - là Công an viên của thôn đến giải quyết, đồng thời ông Q đã gọi điện thoại di động báo cáo cho đồng chí Đoàn Xuân H - Trưởng Công an xã G. Sau đó, đồng chí Đoàn Xuân H đã phân công các đồng chí của Công an xã, gồm: đồng chí Nguyễn Minh H và Nguyễn Ngọc Q đến giải quyết sự việc. Khi tổ công tác đến hiện trường, thấy H đang chửi bới, đuổi và dùng tay phải túm vào cổ áo của ông B. Lúc này, đồng chí H đến giới thiệu là Công an xã G, yêu cầu H dừng việc chửi bới xúc phạm, bỏ tay ra khỏi người ông B, nhưng H không nghe mà liên tục sử dụng lời lẽ thô tục chửi Tổ công tác đang làm nhiệm vụ, đồng thời dùng tay trái tát 01 nhát và đâm 01 nhát vào mặt đồng chí Nguyễn Minh H làm cho đồng chí H bị đau và choáng; H tiếp tục có lời nói chửi bới, xúc phạm đồng chí H và Tổ công tác. Thấy H có hành vi chống đối đánh đồng chí H gây cản trở đến việc thực thi công vụ, Tổ công tác đã khống chế H, đồng thời vận động H về nhà, nhưng H có thái độ bất hợp tác, tiếp tục chửi bới, xúc phạm các đồng chí trong Tổ công tác. Đồng chí

H tiếp tục vận động, yêu cầu H hợp tác để làm việc nhưng H không chấp hành, tiếp tục có những lời lẽ thách thức, xúc phạm, H dùng tay trái vỗ 01 nhát vào hạ bộ của đồng chí H, dùng tay phải túm vào thắt lưng đồng chí Q kéo đi không cho làm việc. Trước hành vi chống đối của H, Tổ công tác Công an xã G đã tiến hành khống chế H và đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã G để giải quyết.

Sau khi xảy ra sự việc anh Nguyễn Minh H bị thương đỏ má bên phải, sưng đỏ ngón cái bàn tay phải. Nguyễn Văn H bị thương rách da rớm máu ở ngực bên phải và các vết xước da nhỏ ở bả vai bên trái, sườn bên trái.

Trong quá trình sự việc xảy ra, anh Nguyễn Đức H đã dùng điện thoại di động quay lại một phần sự việc và lưu vào. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã thu giữ của anh Nguyễn Đức H 14 tệp tin video được lưu vào USB nhãn hiệu Kingston, vỏ màu trắng, có dung lượng 8GB được niêm phong vào một phong bì theo quy định.

Ngày 16/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 82/QĐ-CQĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N, để giám định 14 tệp tin video nói trên.

Tại kết luận giám định số 105/KLGD-PC09-KTS&ĐT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N, kết luận: *“Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội hình ảnh trong 14 (mười bốn) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định”*.

Ngày 22/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 68/QĐ-CQĐT, 69/QĐ-CQĐT để giám định mức độ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh H và Nguyễn Văn H. Nhưng anh H, H đã kiên quyết từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H quanh co, chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT- VKS- GV, ngày 02/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Chống người thi hành công vụ", áp dụng Điều 330 khoản 1 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến KH nại gì về các kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/8/2020.

Tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nhưng không mô tả, không khai báo về diễn biến hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì, được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét

xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa tuy bị cáo không mô tả, không khai báo về diễn biến hành vi phạm tội. Nhưng qua xét hỏi, tranh luận và các tài liệu, các chứng cứ khác thể hiện rõ: Xuất phát từ việc sáng ngày 19/8/2020, Nguyễn Văn H đến nhà anh Lê Văn Hưng, để uống rượu, khoảng 10 giờ cùng ngày, H về đến nhà thì liền chửi bới, dùng bát, đĩa ném đuổi đánh bà H (là vợ bị cáo) cùng anh Nguyễn Đức Hảo (là con bị cáo) gây mất trật tự trị an thôn, xóm. Bà H chạy ra ngoài nhờ người dân báo chính quyền đến giải quyết. Khi ông Bùi Văn B, Trưởng xóm 1 và ông Lê Xuân Q, là Công an viên của xóm đến giải quyết nhưng H liên tục chửi bới, xúc phạm ông B, ông Q. Ngay cả khi Tổ công tác Công an xã G gồm các đồng chí Nguyễn Minh H và Nguyễn Ngọc Q được cử đến giải quyết vụ việc có mặt, H vẫn không dừng lại, tiếp tục có hành vi đuổi và dùng tay phải túm vào cổ áo của ông B và liên tục sử dụng lời lẽ thô tục chửi Tổ công tác đang làm nhiệm vụ, đồng thời dùng tay trái tát 01 nhát và đâm 01 nhát vào mặt đồng chí Nguyễn Minh H. Mặc dù Tổ công tác tiếp tục vận động, yêu cầu H hợp tác để làm việc nhưng H không chấp hành, tiếp tục có những lời lẽ thách thức, xúc phạm, H dùng tay trái vỗ 01 nhát vào hạ bộ của đồng chí H, dùng tay phải túm vào thắt lưng đồng chí Q kéo đi không cho làm việc. Rõ ràng bị cáo H đã có hành vi chửi bới, xúc phạm, sử dụng vũ lực như dùng tay túm vào cổ áo của ông Bùi Văn B; dùng tay tát, đâm vào mặt đồng chí Nguyễn Minh H là những người đang làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc gây mất an ninh trật tự thôn xóm nên hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo H theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 330. Tội chống người thi hành công vụ:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực

hiện hành vi trái pháp luật, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ.

[4] Bị cáo là người đã thành niên chỉ vì hay rượu chè bê tha dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, trị an của địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân rất xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người từng phục vụ trong quân đội, có thành tích xuất sắc trong công tác và được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Do bị cáo là người có nhân thân rất xấu nên cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của anh Nguyễn Minh H là do bị Nguyễn Văn H đánh, bản thân anh H không phải đi điều trị ở đâu, thương tích không lớn nên anh H không yêu cầu H phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì khác. Đối với thương tích của Nguyễn Văn H do trong quá trình đuổi đánh và xô sát với anh Nguyễn Đức Hảo, H thấy thương tích của mình không lớn, không yêu cầu bồi thường. Do đó phần trách nhiệm dân sự Tòa không xét.

Đối với 14 tệp tin video được lưu vào USB nhãn hiệu Kingston, vỏ màu trắng, có dung lượng 8GB được niêm phong vào một phong bì thu giữ của anh Nguyễn Đức Hảo là tài liệu chứng minh một phần hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo là người trên 60 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”. Xử phạt Nguyễn Văn H 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/8/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh NB;*
- *Công an huyện GV;*
- *Chi cục THADS huyện GV;*
- *VKSND huyện GV;*
- *Bị cáo; người tham gia TT khác;*
- *Lưu HS, VP.*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN HỮU Q